Hồi Kết

HỒN ĐẾN CHỐN NÀO

Vùng đại mạc ở Hồi Cương, trên trời trăng non lưỡi liềm mới mọc, rọi ánh sáng đơn lẻ mờ mờ lên mặt cát vàng bao la. Một căn lều lớn, chính giữa đặt một cái yên lạc đà để làm bàn, trên bàn phủ một tấm thảm lông cừu. Trên thảm có một thanh trường kiếm bén nhọn, vết máu đã khô bám đầy một nửa lưỡi kiếm xanh rờn.

A Phàm Đề đưa tay vuốt râu, nói rất oai nghiêm: "Trần lão đệ! Đây là thanh kiếm mà Thốc cưu Trần Chính Đức lão gia dùng để tự tử. Còn một thanh kiếm nữa, Tuyết điêu Trần phu nhân đã dùng để tự cứa cổ mình. Thúy Vũ Hoàng Sam đã gửi ta đưa thanh kiếm này cho lão đệ, dặn dò: Nếu lão đệ muốn tự tử lần nữa thì đừng treo cổ, hãy dùng thanh kiếm của Trần lão gia. Khi nhận được tin lão đệ tự tử, Thúy Vũ Hoàng Sam sẽ dùng thanh kiếm của sư phụ là Trần phu nhân mà cứa cổ ngay. Tín đồ Islam nói một là một, nói hai là hai, xưa nay không bao giờ nói lời rồi lại nuốt lời".

Trần Gia Lạc kinh hãi hỏi: "Xin hỏi lão gia, Thúy Vũ Hoàng Sam đang ở chỗ nào? Nhờ lão gia chỉ dẫn vãn bối gặp nàng một chút".

A Phàm Đề mỉm cười: "Có gì mà cần gặp? Nếu lão đệ không chết, trong vòng mấy chục năm nữa không chừng sẽ gặp cô ấy. Còn nếu lão đệ tự tử nữa, hai người sẽ gặp nhau trong chảo lửa dưới địa ngục".

Trần Gia Lạc chán nản nói: "Kha Tư Lệ đã tự tử để báo tin cho bọn vãn bối, cứu được mấy chục mạng Hồng Hoa Hội, vì thế mà rơi vào hỏa ngục. Chắc nàng đang cô đơn khổ sở vô cùng, vãn bối nhất định phải xuống hỏa ngục để cùng nàng chia sẻ".

A Phàm Đề cười lên ha hả, cười đến gập lưng lại, không thẳng người lên được. Trần Gia Lạc khom lưng thi lễ rồi nói: "Không hiểu vãn bối đã nói sai điều gì, xin lão gia chỉ giáo"!

A Phàm Đề nói: "Lão đệ từng hứa với Kha Tư Lệ là sẽ quy theo thánh giáo Muslim, thế mà không làm được. Đúng là trong kinh Koran của chúng ta có nói, những người tự tử phải bị phạt rơi vào hỏa ngục, đời đời chịu khổ. Nhưng đoạn 55, chương 39 kinh Koran có nói: Những người phụng sự thánh A-la, dù đã phạm tội khinh thường linh hồn của mình, cũng đừng thất vọng. Thánh A-la đại từ đại bi sẽ tha lỗi cho các ngươi. Còn đoạn 64, chương 7 nói: Tất cả những sứ đồ tôn phụng thánh A-la sẽ được ở cùng các vị tiên tri và thánh nhân. Những người đã hy sinh vì thánh A-la, thánh A-la sẽ khen thưởng họ. Lại nói: Những người hào hiệp trượng nghĩa, chết trận vì thánh A-la, hy sinh tính mạng kiếp này, bất kể đánh trận thua

hay thắng thì thánh A-la cũng thưởng cho hậu hĩ. Lão đệ biết thưởng gì không? Sau khi họ chết sẽ được lên thiên đường, ở một vườn hoa có suối mát chảy không bao giờ ngừng, kề cận thánh A-la. Lão đệ chưa được các giáo sĩ của chúng ta dạy dỗ đàng hoàng, chỉ hiểu biết chút đỉnh chứ chưa tường tận. Kha Tư Lệ đã vì các huynh đệ bằng hữu của Muslim mà chết, thì cũng như vì thánh A-la mà chết. Thánh A-la đã phái thiên sứ đón cô ấy lên thiên đường từ lâu rồi"...

Trần Gia Lạc bán tín bán nghi, lẩm nhẩm: "Chẳng trách trong mộ nàng không có thi thể. Nàng đã lên thiên đường thật rồi ư"?

A Phàm Đề nói: "Chuyện đó thì ta không biết chắc. Nếu lão đệ là tín đồ Muslim, nếu chết vì thánh A-la, nhất định sẽ nhận được từ ân của thánh A-la. Không chừng lão đệ sẽ được lên thiên đường ở cùng cô ấy".

Trần Gia Lạc phấn chấn hẳn lên, lên tiếng cầu xin: "Nhờ lão gia dẫn văn bối đi gặp một vị giáo sĩ, để văn bối cầu xin người dạy dỗ. Cả đời văn bối đọc toàn sách vở thánh hiền của Khổng Tử, thì ra chẳng đúng gì cả. Ôi! Kẻ thư sinh vô dụng này đã học lầm rồi, cứ nói chuyện Trung, Hiếu, Nhân, Nghĩa gì gì đó, hại chết bao nhiêu là hảo huynh đệ".

Một ông lão tóc bạc phơ ngồi trong góc lều, đột nhiên bước lên một bước mà nói: "Trần tổng đà chủ! Theo ta thì không phải thế. Đạo Khổng Mạnh chẳng sai lầm gì cả".

Trần Gia Lạc đáp: "Lục lão tiền bối! Dù da mặt văn bối có dày lên gấp mười, cũng không thể làm thủ lãnh Hồng Hoa Hội được nữa. Văn bối ngu xuẩn vô cùng, nhắm mắt tin lời hoàng đế, tưởng hắn thật sự có tình nghĩa huynh đệ, sau khi biết rõ thân thế sẽ tuân thủ lời thề, xua đuổi bọn Mãn Thanh, khôi phục lại giang sơn nhà Hán chúng ta. Nào ngờ vì bất trí mà kẻ mọt sách này hại chết Thiên Sơn Song Ưng hai vị tiền bối, hại chết Chương thập ca, hại chết không ít huynh đệ Hồng Hoa Hội, hại chết rất nhiều cao tăng của Thiếu Lâm. Vì thế văn bối không thể không tự vẫn. Thứ nhất là không còn mặt mũi sống trên đời nữa, phải tạ tội với các vị đã uổng mạng. Thứ hai là muốn xuống hỏa ngục để làm bạn với người hồng nhan tri kỷ đã chết vì mình. Còn một lý do quan trọng nữa, là văn bối có thể nhường ngôi vị, xin một vị hiền tài khác thống lãnh mấy chục ngàn huynh đệ Hồng Hoa Hội rải rác khắp thiên hạ".

Ông lão đó chính là Lục Phi Thanh, tiền bối phái Võ Đang. Họ Lục văn võ toàn tài, lúc ẩn náu làm gia sư trong phủ tổng binh Lý Khả Tú lại càng có thời gian đọc nhiều sách vở.

Lục Phi Thanh nói: "Khổng Tử đã dạy: Ta không khen những kẻ dũng phu chết không biết sợ, mà khen những kẻ biết sợ khi cần suy nghĩ".

Trần Gia Lạc gật đầu nói: "Hành động của văn bối ở Bắc Kinh gần đây thật là lỗ mãng hết sức, lỗ mãng chết người. Gặp sự việc trọng đại không chịu suy nghĩ tường tận, cũng không chịu thỉnh giáo các vị tiền bối để tìm kế hoạch thỏa đáng

nhất mà hành động".

Lục Phi Thanh nói: "Trần tổng đà chủ! Lão đệ treo cổ tự sát, chính là hành động thiếu suy nghĩ nhất, lỗ mãng nhất. Đọc thấy di thư của lão đệ cử Vô Trần đạo trưởng và Triệu Bán Sơn làm thủ lãnh Hồng Hoa Hội, mọi huynh đệ đều la hét bể trời bể đất, người nào cũng vừa giận vừa buồn. Vô Trần đạo trưởng đã nói, may mà cứu được, chứ nếu không cứu được thì mọi người phải cùng lão đệ xuống địa ngục, dựng lại Hồng Hoa Hội nơi âm phủ. Thất bại lần này ở Bắc Kinh là của mọi người, đâu phải là chủ ý của một mình lão đệ? Nghĩ cho kỹ, chính nghĩa phụ của lão đệ mới là người đưa ra ý kiến đầu tiên. Lão đệ chẳng qua chỉ theo lời nghĩa phụ mà hành sự thôi".

Trần Gia Lạc im lặng không đáp. Lục Phi Thanh chậm rãi lắc đầu, thở dài rồi tiếp: "Vì phẫn hận trong chốc lát mà bỏ mặc thân mình, bỏ mặc mọi người thân, có phải là u mê lắm hay không? Mọi huynh đệ trong Hồng Hoa Hội hôm nay đều là người thân của lão đệ. Lão đệ chịu buông tay, chịu thua cuộc đời mà tự vẫn, chẳng qua chỉ là phẫn hận trong chốc lát mà quên sạch anh em".

Trần Gia Lạc đáp: "Không phải vãn bối phẫn hận trong chốc lát, mà đã suy nghĩ kỹ lưỡng rồi. Thật sự là vãn bối vô đức vô năng, bất trí bất dũng, ngu dại tin lời gian tặc, có thể nói là tội không thể tha được, dù tự vẫn cũng chưa đủ tạ tội cùng thiên hạ".

Chàng không nén nổi nước mắt trào ra, giọng nói nghẹn ngào. Lục Phi Thanh khẽ vỗ vai chàng mà nói: "Luận Ngữ có câu: Lỗi lầm của người quân tử giống như nhật thực nguyệt thực trên trời, khi có lỗi thì mọi người đều thấy, khi sửa lỗi thì mọi người đều ngưỡng mộ".

Trần Gia Lạc nói: "Tiền bối dạy dỗ rất phải, nhưng chúng ta đã thất bại đến mức độ này rồi, không còn cách nào để sửa chữa sai lầm được nữa".

Lục Phi Thanh hiên ngang nói: "Chúng ta hành đại đạo, nếu thành thì bá tánh được nhờ, còn nếu không thành thì phải giữ cho suốt đời mình xứng đáng là đại trượng phu phú quí không lay chuyển, nghèo hèn không nhụt chí, oai vũ không khuất phục. Huynh đệ Hồng Hoa Hội người nào cũng liều mạng vì nước vì dân, hành đại đạo cho thiên hạ, đâu phải một mình lão đệ? Tuy rằng trước mắt có nhiều gian khó, nhưng không phải không có việc đáng làm. Đại trượng phu đã biết có việc đáng làm thì không thể không làm, không thể co đầu rút cổ"...

Nói đến đây Lục Phi Thanh đưa tay vỗ ngực, dõng dạc hỏi: "Tổng đà chủ! Chúng ta có phải là anh hùng hảo hán không? Lão đệ sợ cái gì"?

Trần Gia Lạc cũng đọc nhiều sách cổ, biết những gì họ Lục nói đều là lời thánh hiền ngày xưa dạy bảo, trích từ sách Luận Ngữ, Mạnh Tử, Công Dương Xuân Thu. Những lời cương trực, ý nghĩa sâu xa này đã khích động hào khí trong lòng chàng nổi dậy.

Bất giác Trần Gia Lạc hú dài một tiếng, vái lạy sát đất rồi nói: "Lão tiền bối

dạy dỗ rất phải! Vãn bối biết lỗi rồi". Sau đó chàng vọt ra khỏi lều, thi triển khinh công mà chạy. Chàng cứ chạy về phía trước như điên như cuồng, chân cuốn bụi lên mù mịt. Dưới ánh trăng có thể thấy một con rồng bằng cát rất dài, cứ cuồn cuộn lướt đi trong sa mạc mênh mông.

Mấy chục dặm sau chàng thấy mình đã chạy đến bên một cái hồ, hai chân mỏi mệt bủn rủn, lưỡi cháy miệng khô. Trần Gia Lạc bèn nằm sấp bên bờ hồ, vục mặt xuống uống nước ừng ực. Rồi chàng ngâm cả hai vai xuống nước, nằm mà thở hổn hển.

Trong lúc mơ hồ nửa tỉnh nửa mê, đột nhiên chàng cảm thấy có người lấy khăn ướt phủ lên trán mình, lau lên mặt mình. Trần Gia Lạc giật mình ngồi dậy, nửa người ngập dưới mặt hồ. Chàng thấy một cô gái ngồi cạnh mình, đầu cắm một cây thúy vũ, người khoác áo vàng, đúng là Hoắc Thanh Đồng.

Tay phải của nàng đang cầm một cái khăn tay ướt sũng, mỉm cười lên tiếng: "Lão gia A Phàm Đề không yên tâm, bảo muội đến xem chừng huynh. Trong lòng huynh đã thông suốt chưa"?

Trần Gia Lạc mơ hồ hỏi: "Kha Tư Lệ đâu rồi? Kha Tư Lệ! Kha Tư Lệ"! Đột nhiên chàng nằm mọp xuống đất mà khóc rống lên.

Hoắc Thanh Đồng đã cùng chàng đi từ Bắc Kinh về tận Hồi Cương, suốt dọc đường thấy chàng chỉ im lặng không nói năng gì, thỉnh thoảng mới âm thầm chảy nước mắt, chưa khóc trận nào cho thỏa. Rõ ràng chàng cố nén bi ai vào lòng nên mới phẫn chí tự tận, may mà mọi người cứu kịp. Bây giờ chàng bật được tiếng khóc ra, có thể trút bớt những nỗi đau khổ đè nén trong lòng.

Vì thế nàng chẳng khuyên can an ủi làm gì, chỉ kéo tay chàng đứng dậy, tìm chỗ khô ráo mà ngồi. Chính nàng ngồi cạnh cũng nghĩ đến muội muội đã mất, từ nay không sao gặp nữa, không nén nổi mà bật khóc.

Hai người sánh vai nhau khóc một hồi lâu, đột nhiên Trần Gia Lạc vung tay tát thật mạnh vào má phải mình, la lớn: "Chỉ vì ta không tốt mà hại chết Kha Tư Lệ! Tội ta cực lớn". Rồi chàng lại xoay tay tát sang má trái.

Trần Gia Lạc liên tiếp tát vào mặt mình, hai má sưng vù lên, khóe miệng đã rỉ máu. Nhưng Hoắc Thanh Đồng vẫn không cản trở, thầm nghĩ: "Cứ để chàng tự hành hạ cho dễ chịu, nhất định sẽ không muốn tự tử nữa".

Trần Gia Lạc bỗng hỏi: "Kha Tư Lệ bây giờ ở đâu? Một thiếu nữ dịu dàng yếu đuối như nàng, ai sẽ chăm sóc, ai sẽ bảo vệ"?

Hoắc Thanh Đồng đứng dậy nhẹ nhàng đáp: "Thánh A-la sẽ lo lắng cho muội muội, bảo vệ cho muội muội. Chuyện này huynh không cần lo lắng".

Trần Gia Lạc hỏi: "A Phàm Đề đã nói nàng đang ở trong vườn hoa chốn thiên đường, có thật như thế không"?

Hoắc Thanh Đồng đáp: "Khi huynh trở thành tín đồ Muslim, tự nhiên huynh

sẽ tin như vậy".

Trần Gia Lạc lại hỏi: "Trên trời có thánh A-la thật hay không? Tất cả những sự việc trong cõi nhân gian, dù tốt dù xấu, có phải đều do thánh A-la ban bố, sắp xếp, quyết định cho chúng ta hay không"?

Hoắc Thanh Đồng đáp: "Mọi tín đồ Muslim ngoan đạo đều biết đó là sự thật".

Trần Gia Lạc ngẩng lên dõi mắt nhìn trời. Hình như chàng thấy gì đó, đột nhiên lớn tiếng kêu gọi: "Kha Tư Lệ, Kha Tư Lệ! Ta ở đây, tỉ tỉ của muội cũng ở đây"! Chàng cứ tiếp tục la lên "Kha Tư Lệ, Kha Tư Lệ"! vừa la vừa chạy nhanh về phía trước.

Hoắc Thanh Đồng khẽ lắc đầu. Nàng sợ chàng bi thương quá độ, thần trí không tỉnh táo dễ xảy ra những chuyện bất ngờ, nên cũng chạy theo sau. Trần Gia Lạc chạy được một hồi bỗng dừng chân, giơ cả hai tay lên trời, lẩm bẩm gọi: "Kha Tư Lệ! Muội xuống đây đi! Ta đang ở đây này".

Hoắc Thanh Đồng nhìn theo ánh mắt của chàng hướng lên trời, chỉ thấy một vầng trăng lưỡi liềm tỏa sáng dịu dàng, và một đám mây trắng đang từ từ kéo qua che khuất vầng trăng đó, ngoài ra không còn gì khác. Nàng khẽ gọi: "Gia Lạc! Kha Tư Lệ không có ở đó đâu".

Trần Gia Lạc cãi: "Nàng đang ở đó, ngồi trên đám mây trắng, muội không thấy hay sao? Kha Tư Lệ, Kha Tư Lệ! Muội nhảy xuống đây đi! Ta sẽ đón muội, đừng sợ".

Chàng dang rộng đôi tay, lại chạy về phía trước. Nhưng đám mây trắng ở mãi trên trời, chạy thế nào thì chạy cũng không tới được.

Trần Gia Lạc bèn nói: "Kha Tư Lệ! Thì ra thánh A-la đã chăm sóc muội, muội không rơi xuống hỏa ngục. Thật là chuyện đáng mừng. Kha Tư Lệ, muội đừng khóc nữa. Ta rất khỏe, tỉ tỉ của muội cũng rất khỏe".

Hoắc Thanh Đồng chạy đến sau lưng, thấy thân thể chàng lảo đảo ra vẻ yếu đuối. Nàng sợ chàng té ngã, liền đưa tay đỡ vào lưng, dìu chàng đứng cho vững.

Trần Gia Lạc lại khẽ nói: "Kha Tư Lệ! Muội hỏi thánh A-la thử xem, chúng ta chống đối hoàng đế, đánh người Mãn Châu, chuyện đó có sai không"?

Chàng nghiêng đầu lắng tai, như đang nghe thanh âm gì đó vọng từ trên trời xuống. Dường như chàng nghe rất rõ giọng nói thanh tao của Hương Hương công chúa: "Thánh A-la đã dặn rõ ràng, mọi con người trên khắp thiên hạ đều do thánh A-la tạo nên, đều là huynh đệ tỉ muội của nhau. Vì thế mọi người phải biết cư xử ôn hòa, thương yêu lẫn nhau. Mọi người không được chém giết, làm hại, hà hiếp lẫn nhau".

Trần Gia Lạc lại hỏi: "Thế thì người Mãn Châu kéo đến đánh chúng ta, chúng ta có nên chống trả hay không"?

Chàng nghe giọng nói của Hương Hương công chúa từ đám mây vọng xuống:

"Chúng ta đang sống bình yên, tuân thủ luật lệ của thánh A-la, không xúc phạm đến ai. Thế mà người Mãn Châu đến đánh chúng ta, giết chúng ta, cướp giật tài sản và nữ nhân của chúng ta. Thánh A-la đã bảo chúng ta phải chống trả. Người nào có nghĩa khí, dũng cảm chống trả kẻ địch, thánh A-la sẽ phù hộ cho người đó".

Trần Gia Lạc hỏi: "Người Mãn Châu tự dưng đến xâm phạm chúng ta. Họ là người xấu, không nghe lời dạy bảo của thánh A-la. Họ cũng do thánh A-la tạo nên hay sao"?

Nghe Hương Hương công chúa nói: "Người Mãn Châu cũng do thánh A-la tạo nên. Hết thảy nam nhân, nữ nhân đều do thánh A-la tạo nên. Có nhiều người không tin thánh A-la, không tuân thủ luật lệ của thánh A-la. Đến cuối cùng thánh A-la sẽ trừng phạt họ, bắt họ thất bại. Thánh A-la đã dạy, trên thế gian có người tốt mà cũng có người xấu. Trong vô số người Hán có người tốt, có người xấu. Người Mãn Châu cũng có người tốt, có người xấu. Người Hồi Duy Ngô Nhĩ cũng có người tốt, có người xấu. Những ai chịu giúp đỡ huynh đệ tỉ muội đều là người tốt, còn những ai đàn áp, hiếp đáp huynh đệ tỉ muội đều là người xấu".

Trần Gia Lạc hỏi: "Người Hán chúng ta không biết về thánh A-la, chỉ biết tôn kính hoàng thiên. Hoàng thiên phù hộ người thiện, trừng phạt kẻ ác. Như vậy cũng giống như tin vào thánh A-la, có phải vậy không"?

Nghe Hương Hương công chúa nói: "Hoàng thiên của các vị là gì, muội không biết. Muội chỉ biết là thánh A-la muốn mọi người tin theo thánh A-la, bảo vệ chính nghĩa, làm việc thiện, không làm việc ác".

Trần Gia Lạc lớn tiếng kêu lên: "Hoàng thiên cũng thưởng thiện phạt ác, từ nhỏ ta đã tin như vậy rồi. Thế thì đâu có khác gì tin vào thánh A-la"?

Chàng ngẩng đầu lên, thấy Hương Hương công chúa mặc y phục toàn màu trắng như lẩn vào đám mây trắng đó, đứng trên mây như bay mà không phải là bay. Chàng bỗng kinh ngạc, sợ điều mình nhìn thấy chỉ là ảo ảnh trong lòng, liền hỏi: "Kha Tư Lệ! Có thật là muội đấy không"?

Chàng thấy Hương Hương công chúa mỉm cười, nhẹ nhàng nói: "Dĩ nhiên là muội rồi. Thánh A-la đã bảo đấng tiên tri Muslim viết ra kinh Koran, đoạn 30 chương 3 đã dạy chúng ta: Ai giết dù chỉ một người, nếu không vì trừng phạt kẻ giết người hoặc thi hành án phạt tử hình, thì cũng như đã giết tất cả mọi người. Ai đã từng cứu mạng một người, cũng như đã cứu tất cả mọi người. Còn những ai kích động chiến tranh, giết hại đồng bào, gây náo loạn một vùng, thì phải xử tử hoặc đuổi ra khỏi vùng đó. Trên thế gian chúng bị sỉ nhục, sau khi chết chúng phải chịu hình phạt nặng nề".

Trần Gia Lạc hỏi: "Muội đã dùng sinh mạng của mình để cứu sinh mạng của mấy chục huynh đệ Hồng Hoa Hội và ta. Thánh A-la khen ngợi điều đó, nên đã cử thiên sứ đón muội lên trời, có phải vậy không"?

Nghe Hương Hương công chúa nói: "Điều đó chưa đáng được khen. Nhưng

thánh A-la có lòng từ ái, tha thứ mọi tội lỗi của muội".

Trần Gia Lạc đột nhiên nổi lòng cảm kích, quì ngay xuống đất, đưa tay lên trời hô lớn: "Xin cảm tạ lòng từ bi quảng đại của thánh A-la".

Chàng lại nghe Hương Hương công chúa nói: "Đại ca! huynh đã biết cảm tạ thánh A-la, đó là điều rất tốt. Thánh A-la đã dặn: Mọi người phải đối xử tốt đẹp với mọi người xung quanh; phải giúp đỡ cô nhi quả phụ, cho họ cái ăn cái mặc; phải giúp đỡ những kẻ tha hương; phải đối xử công bình với người khác, đúng theo những điều quy định trong kinh Koran; không được nghe lời kẻ xấu khiêu khích, không được gây chuyện với những người xung quanh. Thánh A-la bảo tất cả mọi người đều là huynh đệ tỉ muội, phải yêu mến bảo vệ giúp đỡ người khác, tuyệt đối không được xâm phạm hay giết hại kẻ khác".

Trần Gia Lạc thấy thân thể nàng như có như không, càng lúc càng nhạt, hình như sắp mất hút vào trong đám mây trắng. Chàng lo lắng, vội vã hét lên: "Kha Tư Lệ! Kha Tư Lệ! Muội đừng đi".

Hương Hương công chúa cúi xuống, vẻ mặt đầy tình thương xót, nói dịu dàng: "Đại ca! Muội sẽ thường xuyên nhìn thấy huynh. Người Hồi bọn muội, người Hán các huynh, người Mãn Châu bọn họ, mọi người đều như nhau cả, chẳng qua ngôn ngữ khác nhau mà thôi. Mọi người phải vĩnh viễn sống hòa bình yêu thương lẫn nhau, đối đãi bình đẳng với nhau. Mọi người không thể đối địch lẫn nhau, tất cả mọi người đều là huynh đệ tốt. Huynh đã giúp đỡ bọn muội, thánh A-la rất vui mừng, đã khen huynh là người nghĩa hiệp. Có thể sau này huynh và tỉ tỉ sẽ vĩnh viễn được ở bên muội. Đại ca! Bây giờ muội phải rời huynh, đúng là không phải với huynh, nhưng huynh đừng thương tâm, đừng khó chịu. Muội ở trên trời, còn huynh và tỉ tỉ ở dưới đất, nhưng trái tim của muội lúc nào cũng ở bên huynh và tỉ tỉ. Muội không khóc đâu, huynh cũng đừng khóc. Đại ca! Huynh đừng khóc nhé"...

Trần Gia Lạc dang rộng hai tay, nhanh chóng chạy theo. Đóa mây trắng vẫn tiếp tục trôi đi, càng trôi càng xa, không thể đuổi kịp được nữa. Trời bỗng dưng mưa, những giọt mưa li ti rơi vào mặt Trần Gia Lạc. Chàng hô lớn: "Muội nói muội không khóc, sao lại khóc rồi? Ta không khóc! Ta không khóc nữa"...

Chàng chạy thêm được mấy bước rồi hai chân bủn rủn, té nhào xuống đất.

Hoắc Thanh Đồng thấy Trần Gia Lạc đưa tay về phía đóa mây trắng mà nói một mình, như đang nói với em gái của mình vậy. Nhưng đám mây đó chỉ có một màu trắng nhạt, hoàn toàn không giống bóng người, rõ ràng Trần Gia Lạc tưởng nhớ đến em gái mình mà sinh ra ảo giác. Nhưng những lời nói của chàng thì rất hợp tình hợp lý, không có chỗ nào trái với giáo nghĩa mà mình tin tưởng, từ nay về sau cứ theo suy nghĩ đó cũng là chuyện tốt.

Nàng vội vã chạy tới đỡ chàng dậy, nghe chàng vẫn tiếp tục lẩm bẩm: "Ta không khóc đâu. Kha Tư Lệ, muội đừng khóc nữa! Thanh Đồng, muội cũng đừng khóc nữa"!...

Mưa càng lúc càng lớn, những giọt mưa rơi xuống hai người...

HẾT

Chú thích của Kim Dung

1. Những chỗ dẫn kinh Koran trong sách đều căn cứ vào bản dịch tiếng Hoa từ nguyên văn tiếng Ả Rập, tham khảo thêm bản dịch tiếng Anh "The Koran" của N.J. Dawood.

2. Theo sử đã ghi thì vợ của Trần Thế Quan họ Từ tên Sáng, tự là Tương Bình. Bà là con gái nhà thế gia, có tài làm thi từ, tài hoa xuất chúng, thông minh trí tuệ, không phải như trong truyện viết là xuất thân từ một gia đình nghèo khó.

3. Trong truyện, Càn Long đã thề với Trần Gia Lạc: "Nếu phản bội lời thề, thì sau khi chết lăng mộ sẽ bị đào lên, hài cốt sẽ bị đập nát". Lăng tẩm của Càn Long được gọi là Dụ Lăng. Vào tháng 5-1928, quân phiệt Tôn Điện Anh đã dùng thuốc nổ để phá lăng mộ của Càn Long và Từ Hi thái hậu, cướp bóc phần lớn báu vật tống táng. Di thể của Càn Long hoàn toàn bị hủy hoại. Sau này Phổ Nghi đã phái Nội vụ phủ tổng quản đại thần là Bảo Hi, Thị lang là Trần Nghị cùng một số tùy tùng lo việc chôn cất lại. Bảo Hi có bài "Vu dịch đông lăng nhật ký" đề ngày 16 tháng 7, nội dung như sau: "Rất may là tìm được đủ bộ xương đầu của Cao Tông và Hậu Phi, còn tứ chi và những xương cốt khác thì mười phần mất tới năm". Trần Nghị cũng có bài "Long lăng kỷ sự thi", sau bài thơ có phần chú thích: "... Đúng là xác của một người đàn ông, tức là Cao Tông... Xương cằm bị vỡ làm hai, kiểm nghiệm xong đã cho nối lại, răng trên và dưới tổng cộng ba mươi sáu cái, thân hình cao to, xương đã đổi màu tím đen. Xương mông và xương sống còn dính da thịt chưa tan hết. Xương sườn và xương hông không hoàn toàn lắm. Mất hẳn xương cánh tay trái. Các xương nhỏ khác, như ngón tay và ngón chân, khó mà tìm thấy được. Cao Tông tự xưng là Thập Toàn Lão Nhân, thế mà một trăm ba mươi năm sau khi chôn lại bị hại thảm thương đến thế"...

4. Phúc Khang An là cháu ruột của Hiếu Hiền hoàng hậu, con của Phổ Hằng. Vì có công mà phong đến chức Trung nhuệ gia dũng bối tử, tặng tước Quận vương, là chuyện rất hiếm thấy trong suốt hai trăm năm đời nhà Thanh.

5. Triệu Dịch có ghi lại, Càn Long rất thích làm thơ, ưa dùng những điển cố lạ. Càn Long làm thơ thường xuyên, hầu như ngày nào cũng làm mấy bài, đều dùng giấy châu sa làm nháp. Sau đó lệnh cho thái giám mang ra ngoài, giao cho những đại thần có hiểu biết về văn học, dùng giấy thếp chép lại cho ngay ngắn. Khi gặp điển cố có dẫn trong thơ mà nhà vua ra lệnh ghi chú, thì những vị đại thần đó phải lục lọi trong sách vở thư tịch, có khi vài ngày sau mới tìm được. Có những điển tích không sao tìm thấy được, cũng là dễ hiểu. Sở học của Càn Long uyên

bác, thơ ngự chế mỗi năm đóng thành quyển dày hơn một tấc. Càn Long thích tìm trong sách cổ những điển cố ít người biết, dùng ngay vào trong thơ của mình, bọn thị tùng về văn học đương nhiên khó mà giải thích.

6. Bộ Phi Hồ Ngoại Truyện của tôi có tiếp tục kể về Trần Gia Lạc, Vô Trần, Triệu Bán Sơn, Phúc Khang An...

o O o

Việt Kiếm 1997 - 2004